

LÁ THƯ MỤC VỤ

Không còn hy vọng thì cũng không còn lẽ sống. Kinh nghiệm trong tù cho tôi nhận ra “tử thần” sát hại nhiều tù nhân nhất không phải là đám “cai tù” ác ôn mà là sự “thất vọng” âm thầm gặm nhấm tâm hồn người tù. Hy vọng chính là con thuyền chở con người đến những vùng đất tràn trề lẽ sống, mất con thuyền ấy thì đồng nghĩa với cái chết. Người tù nào cũng nuôi một hy vọng là được sống sót bước ra khỏi cảnh ngục tù về đoàn tụ với những người thân yêu của mình. Hơn thế, hy vọng chẳng những giúp cho chính mình mà còn nâng đỡ người khác nữa để họ cũng tìm được lẽ sống. Thế giới biết rất nhiều về tình thương yêu và hy vọng của cô giáo dạy trẻ khuyết tật người Mỹ tên là Sullivan, đã giúp cho một em bé gái vừa mù vừa câm điếc là Helen Keller thi đậu cử nhân văn chương năm 1904, nói được 5 ngôn ngữ Anh, Pháp, Đức, Hy Lạp và La Tinh, đi diễn thuyết nhiều nơi trên thế giới và viết 7 quyển sách mà quyển cuối cùng tựa đề “Let Us Have Faith” (Chúng ta hãy có đức tin).

Thập niên 60, qua tạp chí “Pèlerin” (Người hành hương), thế giới cũng ngưỡng mộ tình thương và lòng hy vọng của một phụ nữ Pháp đặt vào đứa bé bà vừa sinh ra dù em chỉ là một quái thai (chỉ có 2 cánh tay trên nghĩa là từ vai đến cùi chỏ mà thôi và chỉ có 1 đùi và 1 mông). Bà thương yêu đặt tên cho con là Legrix. Nhờ tình thương và lòng hy vọng của mẹ, Legrix chẳng những là một họa sĩ chuyên vẽ và bán tranh để sống mà còn là một văn sĩ mà tác phẩm đầu tay của bà là tập hồi ký “Je Suis Née Comme Ca” (Chúa Sinh Ra Tôi Như Thế Đó). Legrix kể lại mẹ đã khéo léo cột dây cọ vào cánh tay trên của bà rồi ngày ngày đẩy ra công viên để tập vẽ. Ký giả tạp chí Pèlerin kết thúc cuộc phỏng vấn (lúc ấy bà Legrix đã 50 tuổi) : “Bà có thấy đau khổ không?”. Bà sung sướng trả lời : “Không ! Bởi tôi biết rằng Chúa thương yêu tôi và tôi hy vọng vào tình thương của Ngài”.

Gần đây hơn, năm 2002, thế giới lại ngưỡng mộ một anh sinh viên người Nhật tên là Oto Take. Anh chào đời không có một chút tay nào và chỉ có 2 nửa đùi mà thôi. Bệnh viện giấu ngay em bé quái thai ấy không cho bà mẹ trông thấy, sợ bà bị “sốc”. Một tháng sau bệnh viện mới cho bà xem thấy đứa con (bệnh viện đã chuẩn bị cấp cứu vì tin rằng bà sẽ bị xỉu). Nhưng không, bà không xỉu mà mừng rỡ ôm con vào lòng một cách trân trọng như ôm một món quà Trời ban tặng vậy. Người mẹ vĩ đại ấy đã yêu thương và hy vọng rằng con mình cũng hiểu được ý nghĩa nhiệm mầu của Thượng Đế. Trong tập hồi ký với tựa đề : “Tôi Không Bất Hạnh” (I Am Not Unhappy) đã in thành 7 triệu ấn bản, Oto Take đã ngợi khen tình thương và lòng hy vọng của người mẹ vĩ đại đã cung cấp lẽ sống cho cuộc đời kém may mắn như anh. Hiện nay, Oto Take ngồi suốt ngày trên ghế điện tử. Anh không biết buồn là gì. Anh hãnh diện tự coi mình là một công trình sáng tạo có nhiều ý nghĩa của Thiên Chúa. Mới 24 tuổi đời, vâng chỉ bấy nhiêu thôi, Oto Take đã xứng đáng là một vĩ nhân rồi.

Mùa Vọng là thời gian hy vọng, nhưng hy vọng không phải là chỉ ngồi khoanh tay rồi chờ, mà hy vọng là động lực khiến phải ra tay hành động. Nói chính xác là chúng ta nỗ lực hết mình chỉ vì chúng ta hy vọng. Nhưng cũng đừng lầm lẫn giữa hy vọng và lạc quan. Người có óc lạc quan thì luôn ước mong mọi sự sẽ tốt đẹp dù bất cứ nghịch cảnh hay trở lực nào, còn người hy vọng thì tin rằng Ông Trên sẽ bổ khuyết những chỗ còn thiếu sót trong nỗ lực với hết sức mình để chu toàn bổn phận hằng ngày. Vì thế, người sống trong hy vọng cũng sẽ sống từng giây phút hiện tại với lòng biết ơn chân thành, sau khi cố gắng hết sức mình thì phó thác mọi sự cho Chúa.

Giáo lý dạy rằng Đức Hy Vọng là hoa trái của Đức Tin vì tin tưởng tuyệt đối Chúa sẽ thực hiện những gì Ngài đã hứa. Chúa Nhật thứ I vừa qua đã loan báo ngày Chúa đến, Chúa Nhật thứ II này kêu gọi chúng ta phải hy vọng. Lần thứ I, Chúa đã đến với nhân loại trong cảnh nghèo hèn của máng cỏ hang lừa. Lần thứ II, Chúa sẽ trở lại trong thời gian viên mãn. Lúc ấy Người sẽ đến trong vinh quang và lấy ánh vinh quang của Người mà biến đổi chúng ta nên con cái của sự trường sinh bất tử. Nhưng Chúa cũng đến hằng ngày nơi bí tích Thánh Thể, để cùng với tình thương và ân sủng của Người, chúng ta hy vọng hướng về ngày mai. Vâng, Chúa đã đến dưới hình thức tấm bánh đơn sơ khiêm hạ, chúng ta hãy sốt sắng cảm mến rước lấy Người. Hãy dọn sạch lòng trí chúng ta sao cho thật xứng đáng để Chúa ngự vào.

